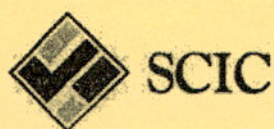


CÔNG TY CỔ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHÀO BÁN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN
NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (SCIC)**

Địa chỉ: Tầng 23-24, Tòa nhà Charm Vit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG**

Địa chỉ: Tổ 8, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0212.03858868; 0212.3854485

TỔ CHỨC TƯ VẤN CHÀO BÁN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888 Fax: (84-24) 3934 3999

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888 Fax: (84-24) 3934 3999

Hà Nội, tháng 12 năm 2025

CÓ PHẦN CHÀO BÁN THUỘC SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG. ĐÂY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ. BAN TỔ CHỨC CHÀO BÁN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM KHẢO THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG ĐÃ CÔNG BỐ, ĐỌC KỸ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ, BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN THAM GIA TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN CHÀO BÁN.

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

CHÀO BÁN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC TẠI
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN
NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH (SCIC)

Địa chỉ: Tầng 23-24, Tòa nhà Charm Vit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703 Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ
MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: Tổ 8, Phường Tô Hiệu, Tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0212.03858868; 0212.3854485

TỔ CHỨC TƯ VẤN CHÀO BÁN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888 Fax: (84-24) 3934 3999

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3934 3888 Fax: (84-24) 3934 3999

Hà Nội, tháng 12 năm 2025



**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH**

1. Thông tin về tổ chức phát hành

Tên tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường

Địa chỉ : Tổ 8, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La

Vốn điều lệ hiện tại : 4.150.000.000 đồng (Bằng chữ: Bốn tỷ một trăm năm mươi triệu đồng)

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 415.000 cổ phần (Bằng chữ: Bốn trăm mười lăm nghìn cổ phần)

Mệnh giá một cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần

Ngành nghề kinh : - In ấn

doanh : - Dịch vụ liên quan đến in

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan

Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác; - Khảo sát, lập dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ; - Kiểm định chất lượng sản phẩm đo đạc bản đồ; - Xây dựng cơ sở dữ liệu về đo đạc và bản đồ; - Đo vẽ thành lập bản đồ địa hình, bản đồ địa chính các tỷ lệ; Trích đo địa chính các tỷ lệ; - Đo vẽ thành lập bản đồ địa giới hành chính các cấp; - Đo đạc chỉnh lý biến động đất đai; - Lập hồ sơ giao đất, cấp giấy CNQSD đất; - Đo đạc, lập bản đồ vị trí, khu vực khai thác khoáng sản; - Trích đo lập bản đồ giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, đền bù đất, chuyển quyền, chuyển mục đích sử dụng đất; - Xây dựng bản đồ hành chính các cấp, bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các loại bản đồ chuyên đề khác theo yêu cầu.

- Thống kê, kiểm kê đất đai; Phân hạng đất, định giá và xây dựng bảng giá đất

- Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; quy hoạch ngành; quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch các khu trung tâm; quy hoạch vùng, lãnh thổ, quy hoạch nông, lâm nghiệp và các chương trình dự án thuộc lĩnh vực quy hoạch

- Lập báo cáo hiện trạng môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và các chương trình dự án liên quan đến lĩnh vực Môi trường

- Điều tra thống kê, quy hoạch Tài nguyên nước và một số tác nghiệp kỹ thuật trong lĩnh vực Khoáng sản, Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn, Biến đổi khí hậu



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC TẠI CTCP KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

- Tổ chức dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (Các dịch vụ tư vấn nhà đất, photocopy, in kỹ thuật, tập huấn, truyền thông...)

2. Thông tin về đợt chào bán

Tên tổ chức chào bán : **Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH (SCIC)**

Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường

Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

Tổng số lượng cổ phần : 99.600 cổ phần (chiếm 24,00% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần

Giá khởi điểm 01 lô cổ phần : 1.648.000.000 đồng/lô cổ phần (*Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu đồng một lô cổ phần*)

Phương thức chào bán : Chào bán đấu giá công khai cả lô cổ phần

Chuyển quyền sở hữu : SCIC phối hợp với CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường làm thủ tục chuyển quyền sở hữu chứng khoán cho nhà đầu tư trúng giá

3. Tổ chức Tư vấn chào bán

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ : Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3934 3888

Fax : (84-24) 3934 3999

Website : www.psi.vn

4. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ (PSI)

Địa chỉ : Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3934 3888

Fax : (84-24) 3934 3999

Website : www.psi.vn

(Phần này được cố ý để trống)



MỤC LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	7
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	8
1. Rủi ro về kinh tế	8
2. Rủi ro về luật pháp.....	12
3. Rủi ro đặc thù	12
4. Rủi ro của đợt chào bán	13
5. Rủi ro khác	13
III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	14
1. Tổ chức chào bán cổ phần/ Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	14
2. Tổ chức phát hành/ Tổ chức có vốn Nhà nước chuyển nhượng	14
3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá.....	14
V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG.....	17
1. Giới thiệu về Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước	17
2. Mối quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được chào bán	19
3. Số cổ phần sở hữu hiện tại.....	19
4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu	19
VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG.....	19
1. Thông tin chung về Doanh nghiệp.....	19
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	21
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	22
4. Cơ cấu cổ đông của Công ty	26
5. Danh sách những công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước; Danh sách công ty con và những công ty mà tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối; Công ty liên doanh, liên kết.....	27
6. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty	28
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất	29
8. Vị thế Công ty, triển vọng phát triển ngành và triển vọng phát triển của Công ty.....	30
9. Chính sách đối với người lao động	32
10. Chính sách cổ tức	34
11. Tình hình tài chính của Công ty	34
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	38



13. Tình hình quản lý đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng.....	39
14. Các hợp đồng lớn đang thực hiện.....	40
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	41
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty.....	41
VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN....	41
VIII. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN	46
IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN.....	46
1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng	46
2. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng	46
3. Tổ chức thẩm định giá	46
4. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính	47
5. Tổ chức tư vấn chuyển nhượng vốn	47
6. Tổ chức thực hiện bán đấu giá.....	47
X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG	47
XI. THAY LỜI KẾT	48

(Phần này được cố ý để trống)



DANH MỤC HÌNH ẢNH, BẢNG BIỂU

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1: Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2015 đến 6 tháng đầu năm 2025	9
Hình 2: Lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2015 đến 6 tháng đầu năm 2025.....	10
Hình 3: Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty	22

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty	20
Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/12/2025.....	26
Bảng 3. Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại ngày 22/12/2025	27
Bảng 4: Cơ cấu Doanh thu của Công ty năm 2023, 2024	28
Bảng 5: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2023, 2024	29
Bảng 6: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty	29
Bảng 7: Cơ cấu lao động của Công ty	32
Bảng 8: Mức lương bình quân của người lao động Công ty từ năm 2022 – 2024	32
Bảng 9: Tỷ lệ chi trả cổ tức giai đoạn từ năm 2022-2024	34
Bảng 10: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2024	35
Bảng 11: Các khoản còn phải nộp Ngân sách nhà nước các năm gần đây.....	35
Bảng 12: Các khoản quỹ theo quy định của Công ty các năm gần đây.....	36
Bảng 13: Tình hình các khoản phải thu của Công ty năm 2023, 2024.....	36
Bảng 14. Tình hình các khoản phải trả của Công ty.....	36
Bảng 15. Chỉ tiêu tài chính của Công ty	37
Bảng 16: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	38
Bảng 17. Danh mục đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng	40
Bảng 18: Các hợp đồng lớn đã và đang được thực hiện.....	40

(Phần này được cố ý để trống)



NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Quản lý và Đầu tư vốn Nhà nước tại doanh nghiệp số 68/2025/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 14/06/2025;
- Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ;
- Nghị định số 148/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của SCIC;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 2 điều 12 nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về Đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 91/2015/NĐ-CP;
- Nghị định số 167/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ;
- Nghị quyết số 253/NQ-CP ngày 26/08/2025 của Chính phủ về việc công bố các Nghị định



của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13) tiếp tục có hiệu lực;

- Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 17/07/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt “Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án cơ cấu lại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến hết năm 2025”;
- Quyết định số 97/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 15/10/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc ban hành Quy chế bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước;
- Nghị quyết số 323/NQ-ĐTKDV.HĐTV ngày 23/12/2025 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước về việc phương án bán cổ phần của SCIC tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường (Tinh Sơn La);
- Quyết định số 333/QĐ-ĐTKDV ngày 25/12/2025 của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
- Chứng thư thẩm định giá số 014/2025/1612.002.TĐG ngày 16/12/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về việc thẩm định giá phần vốn góp của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
- Hợp đồng tư vấn số 178A/SCIC-PSI ký ngày 27/06/2024 giữa Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí về việc cung cấp dịch vụ tư vấn và tổ chức bán đấu giá cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
- Và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Nền kinh tế luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro có khả năng tác động đến các chủ thể kinh tế, ngành nghề và từng doanh nghiệp cụ thể. Các rủi ro này phát sinh từ sự biến động của các yếu tố kinh tế vĩ mô như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát và lãi suất. Trong chiến lược quản trị rủi ro kinh tế, việc phân tích sự thay đổi trong cơ chế vận hành và triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng, góp phần nâng cao độ tin cậy trong công tác đánh giá, dự báo tình hình kinh doanh và xây dựng các phương án ứng phó trước những biến động bất lợi có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của doanh nghiệp.

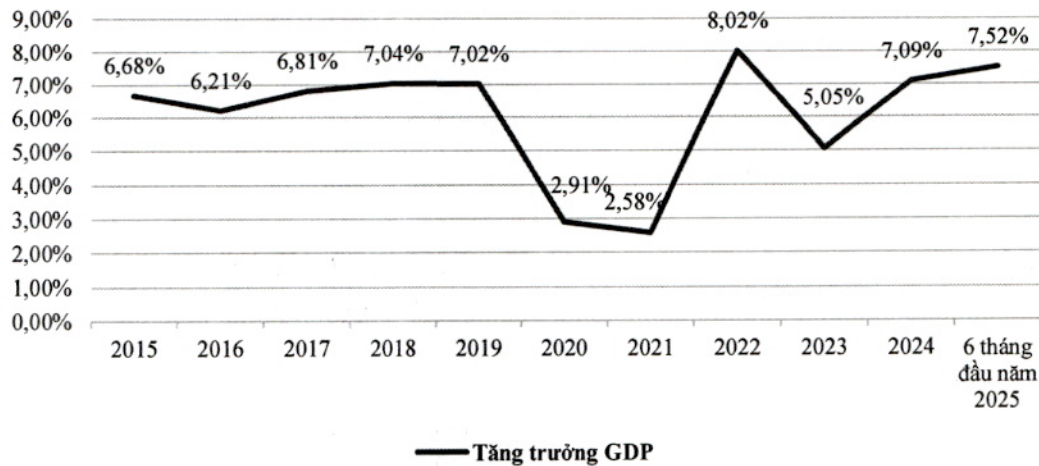
• Tăng trưởng kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế được xem là một trong những yếu tố then chốt ảnh hưởng đến sự phát triển của hầu hết các ngành và lĩnh vực trong nền kinh tế. Quá trình tăng trưởng kinh tế góp phần làm gia tăng nhu cầu tiêu dùng của xã hội, qua đó thúc đẩy sản xuất và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ tiện ích có chất lượng cao. Đồng thời, điều này tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ. Trong những năm gần đây, nền kinh tế Việt Nam luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ở mức cao và ổn định so với các quốc gia trong khu vực cũng như trên thế giới.



Nhà đầu tư cần cân trọng và cân nhắc các yếu tố rủi ro này, trong trường hợp các rủi ro dưới đây diễn ra, hoạt động sản xuất kinh doanh của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường sẽ bị ảnh hưởng dẫn tới sự sụt giảm một phần hoặc toàn bộ giá trị đầu tư.

Hình 1: Tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2015 đến 6 tháng đầu năm 2025



(Nguồn: Cục thống kê, Bộ Tài chính, PSI tổng hợp)

Năm 2021, nền kinh tế Việt Nam đối diện với nhiều thách thức nghiêm trọng do tác động của đại dịch COVID-19. Tuy vậy, Việt Nam vẫn đạt được mức tăng trưởng GDP 2,58%, tuy thấp hơn so với các năm trước, song vẫn được xem là kết quả tích cực trong bối cảnh đặc biệt khó khăn. Đóng góp đáng kể vào mức tăng trưởng này là sự phục hồi của các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và xuất khẩu.

Trong năm 2022, nền kinh tế Việt Nam bước vào giai đoạn phục hồi mạnh mẽ và đạt mức tăng trưởng cao nhất trong vòng một thập niên, nhờ việc dỡ bỏ các biện pháp hạn chế liên quan đến dịch bệnh, từ đó thúc đẩy tiêu dùng và đầu tư. Mức tăng trưởng GDP đạt 8,02%, vượt xa so với dự báo. Động lực tăng trưởng tiếp tục đến từ khu vực sản xuất, đặc biệt là công nghiệp chế biến, chế tạo và xuất khẩu. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn tiếp tục phải đối mặt với những bất định và khó khăn như tình trạng thiếu hụt nguyên vật liệu, chi phí logistics tăng cao và sự bất ổn của thị trường thế giới.

Bước sang năm 2023, nền kinh tế Việt Nam duy trì được đà tăng trưởng ổn định trong bối cảnh nhiều biến động quốc tế với mức tăng trưởng GDP đạt 5,05%, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,83%, chịu ảnh hưởng đáng kể từ các biến động của kinh tế toàn cầu. Nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức lớn như căng thẳng địa chính trị, lạm phát tăng cao và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, năm 2024 nền kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP ấn tượng, ở mức 7,09%. Đây là mức tăng trưởng cao nhất kể từ sau đại dịch Covid-19, vượt qua mục tiêu dự kiến của Chính phủ (6,0% - 6,5%). Bước sang năm 2025, GDP sáu tháng đầu năm 2025 tăng 7,52% so với cùng kỳ năm trước, ghi nhận mức tăng trưởng cao nhất trong giai đoạn 2015-2025, cho thấy sự tiếp tục ổn định và phát triển vững chắc của nền kinh tế. Trong bức tranh tăng trưởng kinh tế chung, sự phát triển đồng đều của cả ba khu vực kinh tế đóng vai trò then chốt, góp phần tạo nên mức tăng trưởng vượt bậc của nền kinh tế.



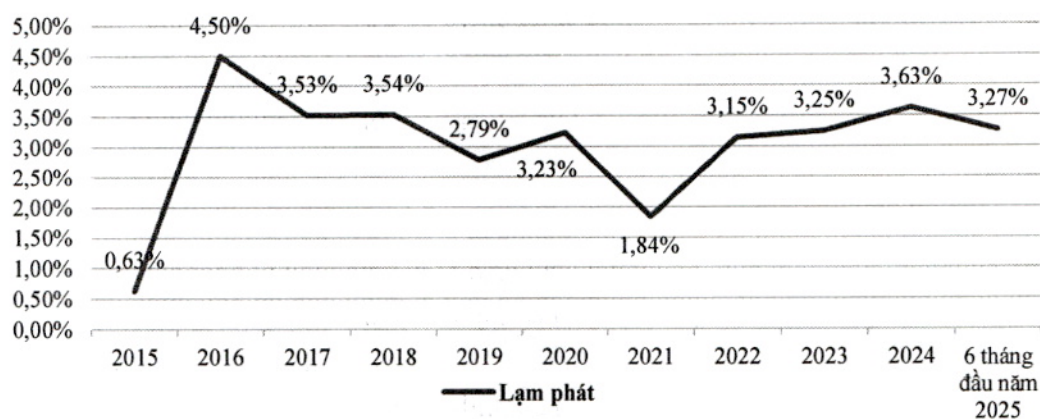
Khu vực dịch vụ duy trì đà tăng mạnh, đạt mức tăng 8,14% trong 6 tháng đầu năm và đóng góp 52,21% vào tăng trưởng chung. Khu vực công nghiệp và xây dựng tiếp tục khẳng định vai trò là động lực tăng trưởng chủ lực với mức tăng 8,33%, đóng góp 42,20% vào mức tăng trưởng chung. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giữ vai trò là nền tảng ổn định cho nền kinh tế với mức tăng 3,84%, đóng góp 5,59% vào mức tăng trưởng chung.

Trong bối cảnh nền kinh tế đang duy trì xu hướng phát triển tích cực, những chuyển biến từ môi trường quốc tế có thể mở ra nhiều cơ hội cho Việt Nam trong thời gian tới. Tuy nhiên, sáu tháng đầu năm 2025 cho thấy bức tranh kinh tế toàn cầu diễn biến phức tạp và khó lường. Căng thẳng địa chính trị gia tăng, xung đột quân sự lan rộng, cùng với việc các nền kinh tế lớn áp dụng những chính sách khó dự báo, đã làm gia tăng mức độ bất ổn của môi trường kinh tế quốc tế. Các nguy cơ liên quan đến chiến tranh thương mại và sự gián đoạn trong chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục là những yếu tố gây cản trở đối với quá trình phục hồi và tăng trưởng kinh tế toàn cầu.

• **Lạm phát**

Lạm phát là một biến số kinh tế vĩ mô có ảnh hưởng sâu rộng đến toàn bộ nền kinh tế, bao gồm cả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Trong thời gian qua, Chính phủ đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm kiểm soát lạm phát và giữ ổn định kinh tế vĩ mô, qua đó duy trì được mức lạm phát thấp và ổn định kể từ năm 2015 đến nay.

Hình 2: Lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2015 đến 6 tháng đầu năm 2025



(Nguồn: Cục thống kê, Bộ Tài chính, PSI tổng hợp)

Lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân năm 2023 tăng 3,25% so với năm 2022, cao hơn mức tăng 3,15% của năm 2022 và 1,84% của năm 2021, đồng thời phù hợp với mục tiêu kiểm soát lạm phát được Quốc hội đề ra. Trong năm 2024, CPI toàn quốc tăng 3,63% so với năm 2023. Lạm phát cơ bản bình quân cả năm ghi nhận mức tăng 2,71%, thấp hơn mức tăng của CPI chung, phản ánh sự ổn định tương đối của mặt bằng giá khi loại trừ các yếu tố có biến động cao. Động lực chính thúc đẩy CPI trong năm đến từ một số nhóm hàng hóa và dịch vụ thiết yếu. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 4,03% so với năm trước, đóng góp 1,35 điểm phần trăm vào mức tăng CPI chung. Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu



xây dựng tăng 5,2%, làm CPI chung tăng thêm 0,98 điểm phần trăm. Trong đó, giá điện sinh hoạt tăng 7,68%, do nhu cầu tiêu dùng điện gia tăng và tác động từ điều chỉnh mức giá bán lẻ điện bình quân, đóng góp 0,25 điểm phần trăm. Giá nhà ở thuê và nhà chủ sở hữu quy đổi tăng 4,6%, tương ứng với mức tác động 0,48 điểm phần trăm, trong bối cảnh nhu cầu thuê nhà có xu hướng tăng.

Trong 6 tháng đầu năm 2025, CPI bình quân sáu tháng đầu năm tăng 3,27% so với cùng kỳ năm 2024. Mức tăng này chủ yếu xuất phát từ sự gia tăng giá của một số nhóm hàng hóa và dịch vụ thiết yếu, tác động đáng kể đến mặt bằng giá chung. Cụ thể, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,69%, đóng góp 1,24 điểm phần trăm vào mức tăng CPI chung. Ngoài ra, chỉ số giá thực phẩm nói chung tăng 4,15%. Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 5,73%, góp phần làm CPI chung tăng 1,08 điểm phần trăm. Trong nhóm này, giá điện sinh hoạt tăng 5,51% do nhu cầu sử dụng điện tăng và hai lần điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (vào ngày 11/10/2024 và 10/5/2025), khiến CPI tăng thêm 0,18 điểm phần trăm. Chỉ số giá nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 13,87%, làm CPI tăng thêm 0,75 điểm phần trăm, chủ yếu do điều chỉnh giá dịch vụ y tế theo Thông tư số 21/2024/TT-BYT ban hành ngày 17/10/2024. Trong khi đó, nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 1,6%, đóng góp 0,11 điểm phần trăm, và nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 6,6%, làm CPI tăng thêm 0,23 điểm phần trăm; đáng chú ý là giá đồ dùng cá nhân tăng 4,71% và một số dịch vụ như công chứng, bảo hiểm tăng 17,26%. Ở chiều ngược lại, một số nhóm hàng hóa có mức giảm giá, góp phần kiềm chế đà tăng CPI trong kỳ. Nhóm giao thông giảm 3,63%, tương ứng với mức tác động làm CPI chung giảm 0,35 điểm phần trăm, chủ yếu do giá xăng dầu giảm 12,56%. Bên cạnh đó, nhóm bưu chính và viễn thông giảm 0,45%, góp phần làm CPI giảm thêm 0,01 điểm phần trăm, trong đó giá các thiết bị điện thoại thế hệ cũ giảm là yếu tố chính.

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường là đơn vị chuyên cung cấp các dịch vụ kỹ thuật trong các lĩnh vực in ấn, đo đạc bản đồ, tư vấn kỹ thuật, lập quy hoạch sử dụng đất, tư vấn môi trường, điều tra – thống kê tài nguyên, và các hoạt động liên quan đến quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Với đặc thù gắn liền với các hoạt động đầu tư công, chính sách sử dụng đất, quy hoạch phát triển và giám sát môi trường, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng rõ nét từ biến động kinh tế vĩ mô và định hướng phát triển của Nhà nước.

Trong điều kiện nền kinh tế duy trì tăng trưởng ổn định, lạm phát được kiểm soát, và đầu tư công tiếp tục được ưu tiên trong các lĩnh vực hạ tầng, tài nguyên và môi trường, nhu cầu đối với các dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành có xu hướng gia tăng. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để Công ty mở rộng phạm vi hoạt động, tăng trưởng doanh thu, đồng thời tối ưu hóa chi phí nhờ vào khả năng kiểm soát đầu vào tốt hơn. Các chương trình như lập quy hoạch sử dụng đất, đo đạc bản đồ, kiểm kê đất đai, định giá đất, đánh giá tác động môi trường và quy hoạch tài nguyên nước thường được triển khai mạnh mẽ trong bối cảnh đầu tư công được thúc đẩy, mang lại tăng trưởng ổn định cho Công ty.

Tuy nhiên, trong bối cảnh nền kinh tế suy giảm, áp lực lạm phát gia tăng hoặc nguồn vốn đầu tư công bị siết chặt, nhu cầu đối với các dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành có thể giảm sút, từ đó



ảnh hưởng đến tiến độ và quy mô triển khai dự án của Công ty. Nhận thức được tính chu kỳ và mức độ nhạy cảm của ngành nghề đối với các yếu tố kinh tế vĩ mô, Công ty luôn chú trọng theo dõi sát sao tình hình kinh tế chung, chủ động xây dựng các phương án điều hành linh hoạt và dự phòng rủi ro, nhằm đảm bảo duy trì hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững trong dài hạn.

Lãi suất

Đối với doanh nghiệp, rủi ro lãi suất phát sinh khi chi phí lãi vay vượt quá khả năng sinh lời, ảnh hưởng đến hiệu quả tài chính. Tuy nhiên ở Công ty, mức độ rủi ro lãi suất tương đối thấp do hiện tại không sử dụng vốn vay dài hạn và chỉ vay tài chính ngắn hạn ở mức rất hạn chế.

Dù vậy, các biến động trong chính sách tiền tệ và lãi suất của Ngân hàng Nhà nước và hệ thống ngân hàng thương mại vẫn có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất – kinh doanh, đặc biệt trong trường hợp cần tăng cường huy động vốn ngắn hạn phục vụ dự án đột xuất.

Lãi suất vẫn là một yếu tố cần theo dõi thường xuyên trong quá trình xây dựng kế hoạch kinh doanh, đặc biệt trong bối cảnh lãi suất cho vay có xu hướng biến động. Việc mặt bằng lãi suất có xu hướng giảm trong thời gian gần đây là tín hiệu tích cực, tuy nhiên khả năng tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi vẫn còn là thách thức chung đối với nhiều doanh nghiệp, bao gồm cả Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Thương mại, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh, Luật Đo đạc và Bản đồ cùng các văn bản pháp lý liên quan đến quản lý đất đai, bảo vệ môi trường, thuế và các lĩnh vực pháp lý khác có liên quan.

Trong bối cảnh hệ thống pháp luật Việt Nam ngày càng được hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội, phù hợp với hệ thống pháp luật và thông lệ quốc tế, tạo điều kiện thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài cũng như giúp cho các hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước tiến hành thuận lợi hơn. Tuy nhiên, sự thay đổi liên tục của các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, đòi hỏi doanh nghiệp không chỉ phải chủ động cập nhật chính sách mà còn cần linh hoạt điều chỉnh chiến lược hoạt động để đảm bảo tính tuân thủ và duy trì hiệu quả kinh doanh.

Nhận thức rõ điều này, Công ty luôn theo sát các biến động pháp lý, kịp thời cập nhật và tích hợp vào kế hoạch sản xuất – kinh doanh, qua đó đảm bảo hoạt động ổn định, bền vững và phù hợp với định hướng phát triển chung của đất nước

3. Rủi ro đặc thù

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực tư vấn, quy hoạch, đo đạc và lập kế hoạch sử dụng đất cho các dự án. Đặc thù công việc đòi hỏi độ chính xác và chuyên môn cao trong các hoạt động kỹ thuật như lập quy hoạch sử dụng đất, đo đạc bản đồ, phân hạng đất hay tư vấn môi trường. Chỉ một sai sót nhỏ trong kỹ thuật hoặc đánh giá cũng có thể dẫn đến sai sót kỹ thuật, kéo dài tiến độ và phát sinh hiệu chỉnh, kiểm tra lại, nghiêm trọng



hơn là làm mất uy tín, bị hủy hợp đồng hoặc phát sinh tranh chấp với khách hàng. Áp lực duy trì chất lượng, liên tục cập nhật công nghệ và nâng cao năng lực nhân sự là thách thức lớn đối với công ty trong quá trình cạnh tranh và phát triển bền vững.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường tại thời điểm chính thức chào bán, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường do vậy sẽ có rủi ro là không bán thành công số cổ phần dự định chào bán. Tuy nhiên đây là đợt chào bán nhằm chuyển quyền sở hữu cổ phần tại doanh nghiệp, không phải thuộc đợt chào bán huy động vốn, do đó trong trường hợp không bán được cũng không ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

5. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro chính, doanh nghiệp cũng cần quan tâm đến những rủi ro bất khả kháng do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn,... Mặc dù các rủi ro này ít khi xảy ra và khó dự báo, song khi phát sinh, chúng có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến chuỗi cung ứng, tiến độ thực hiện dự án, thị trường tiêu thụ và hiệu quả tài chính của doanh nghiệp. Điển hình là đại dịch Covid-19 kéo dài từ năm 2020 đã tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế toàn cầu và ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của nhiều doanh nghiệp, trong đó có Công ty. Do vậy, việc theo dõi sát sao các yếu tố vĩ mô và xây dựng phương án ứng phó linh hoạt là cần thiết nhằm đảm bảo khả năng thích nghi và ổn định hoạt động trong những tình huống bất lợi.

(Phần này được cố ý để trống)



III. NHỮNG TỔ CHỨC CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức chào bán cổ phần/Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH

Địa chỉ: Số 117 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3824 0703

Fax: (84-24) 6278 0136

Đại diện: **Ông Vũ Trí Thức**

Chức vụ: **Phó Tổng Giám đốc**

(Theo Quyết định số 152/QĐ-ĐTKDV ngày 25/05/2022 của Tổng giám đốc SCIC về việc ủy quyền ký quyết định, văn bản, hồ sơ, hợp đồng, thanh lý hợp đồng và các văn bản liên quan trực tiếp tới việc bán cổ phần, bán phần vốn, bán quyền mua của SCIC tại các doanh nghiệp)

Chúng tôi đảm bảo rằng SCIC có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là chính xác, trung thực trên cơ sở tài liệu và số liệu do CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

2. Tổ chức phát hành/ Tổ chức có vốn Nhà nước chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ: Tổ 8, Phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La

Điện thoại: 0212.03858868; 0212.3854485

Đại diện theo pháp luật:

- Người đại diện thứ nhất: **Bà Nguyễn Thị Huyền** - Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc**

- Người đại diện thứ hai: **Ông Nguyễn Quang Nam** - Chức vụ: **Phó Giám đốc**

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

Bản công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường, các quy định của pháp luật hiện hành và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

3. Tổ chức Tư vấn bán đầu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Hà Nội Tourist, số 18 Lý Thường Kiệt, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội



Điện thoại: (024) 3934 3888

Fax: (024) 3934 3999

Đại diện: **Bà Phan Quỳnh Nga**

Chức vụ: **Giám đốc**

(Theo Giấy ủy quyền số 39/UQ-NDD-CKDK của Người đại diện theo pháp luật cho các cấp thuộc PSI ký ngày 03/12/2024)

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chuyển nhượng cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường do CTCP Chứng khoán Dầu khí tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng dịch vụ tư vấn số 178A/SCIC-PSI ký ngày 27/06/2024 giữa Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH và CTCP Chứng khoán Dầu khí. Bản Công bố thông tin này có những lưu ý, điều kiện và hạn chế sau:

- Việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này dựa vào các thông tin và số liệu trên BCTC và các số liệu liên quan khác được công bố theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; cũng như được tham khảo từ các nguồn khác mà chúng tôi coi là đáng tin cậy. SCIC và CTCP Chứng khoán Dầu khí không chịu trách nhiệm về tính chính xác của các dữ liệu;
- Bản Công bố thông tin này chỉ xem xét những thông tin và điều kiện tồn tại tính đến ngày 22/12/2025 đã được công bố công khai. Các sự kiện xảy ra sau ngày này chưa được xem xét và SCIC, tổ chức tư vấn không có nghĩa vụ phải cập nhật lại Bản Công bố thông tin đối với các sự kiện này;
- Chúng tôi giả định rằng CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và các quy định nội bộ về hoạt động và kinh doanh;
- CTCP Chứng khoán Dầu khí, nhân viên của CTCP Chứng khoán Dầu khí (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán, thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường cho SCIC, chính CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường và các khách hàng khác của CTCP Chứng khoán Dầu khí và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này;
- Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường cung cấp. SCIC và CTCP Chứng khoán Dầu khí được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin, số liệu không chính xác và/hoặc không trung thực. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo, nhà đầu tư có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá thông tin của doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

(Phần này được cố ý để trống)



IV. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Bản Công bố thông tin	: Bản Công bố thông tin của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư
Bán đầu giá cổ phần	: Việc bán cổ phần Nhà nước của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước – Công ty TNHH tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá
BCTC	: Báo cáo tài chính
BKS	: Ban kiểm soát
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
Cổ đông	: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu ít nhất một cổ phần đã phát hành của Công ty cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
Cổ phần	: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau
Cổ phiếu	: Chứng chỉ do Công ty cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường phát hành xác nhận quyền sở hữu đối với một cổ phần hoặc một số cổ phần của Công ty cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
Cơ quan quyết định bán đầu giá/ Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng/ Tổ chức chào bán / SCIC	: Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn nhà nước – Công ty TNHH
Cổ tức	: Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận sau thuế còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính
CPI	: Consumer Price Index – Chỉ số giá tiêu dùng
CTCP	: Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
DTT	: Doanh thu thuần
GDP	: Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa
GTGT	: Giá trị gia tăng
HĐQT	: Hội đồng quản trị



BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC TẠI CTCP KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

LNTT/LNST	: Lợi nhuận trước thuế/Lợi nhuận sau thuế
Nhà đầu tư	: Là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam
ROA	: Return on Assets – Tỷ số lợi nhuận trên tài sản
ROE	: Return on Equity – Tỷ số lợi nhuận trên vốn
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
Tổ chức có vốn nhà nước chuyển nhượng/ Tổ chức có cổ phần được chào bán/ Công ty	: Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
Tổ chức thực hiện bán đầu giá	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
Tổ chức tư vấn/PSI	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBND	: Ủy ban nhân dân
VND	: Việt Nam Đồng

Những từ ngữ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15, Luật số 76/2025/QH15, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, Luật số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

V. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC LÀ CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

1. Giới thiệu về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước

1.1. Thông tin chung

Tên công ty	: TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH
Tên tiếng Anh	: STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION
Tên viết tắt	: SCIC
Người đại diện theo pháp luật	: Ông Nguyễn Quốc Huy – Chức vụ: Tổng Giám đốc
Logo	:  SCIC



Trụ sở chính : Tầng 23-24 Tòa nhà Charmvit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa,
Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3824 0703

Fax : (84-24) 6278 0136

Website : www.scic.vn

Vốn điều lệ : 19.000.000.000.000 đồng (*Mười chín nghìn tỷ đồng*)

Giấy Chứng nhận : Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101992921 do Sở Kế hoạch
đăng kí doanh và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 09/07/2010, thay
nghiệp đổi lần thứ 7 ngày 11/03/2022.

Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư và quản lý vốn đầu tư theo nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao;
- Tiếp nhận và thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp theo quy định của Chính phủ;
- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, cổ phần hóa, bán vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp đã tiếp nhận theo quy định hiện hành;

Ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

- Đầu tư và kinh doanh vốn vào ngành, lĩnh vực, dự án đem lại hiệu quả kinh tế theo quy định của pháp luật;
- Cung cấp các dịch vụ tư vấn: Đầu tư, tài chính; chuyển đổi, quản trị, mua, bán, sáp nhập doanh nghiệp và các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;
- Các ngành, nghề khác được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/06/2005 của Thủ tướng Chính phủ.
- Với chức năng quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, sự ra đời của SCIC nằm trong tiến trình cải cách kinh tế nói chung và cải cách doanh nghiệp nhà nước nói riêng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. SCIC là đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, thực hiện đầu tư vào các ngành, lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế nhằm tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước trên cơ sở tôn trọng những nguyên tắc thị trường.
- Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2006, SCIC quản lý danh mục đầu tư gồm các doanh nghiệp hoạt động trong nhiều lĩnh vực khác nhau của nền kinh tế như: dịch vụ tài chính, năng lượng, công nghiệp, viễn thông, xây dựng, vận tải, hàng tiêu dùng, y tế, công nghệ thông tin...
- SCIC được Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển sang mô hình Công ty trách nhiệm



hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 992/QĐ-TTg ngày 10/06/2010.

- Ngày 01 tháng 11 năm 2013, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 151/2013/NĐ-CP về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC.
- Ngày 25 tháng 12 năm 2017, Chính phủ ban hành Nghị định số 147/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 151/2013/NĐ-CP và Nghị định số 148/2017/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước.
- Ngày 12/11/2018, Bộ Tài chính đã hoàn thành việc bàn giao SCIC về Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.
- Ngày 28/02/2025, Lễ Ký kết chuyển giao quyền, trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước từ Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về Bộ Tài chính gồm 18 Tập đoàn, Tổng Công ty, trong đó có SCIC.

2. Mọi quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được chào bán

SCIC là cổ đông nhà nước và là cổ đông lớn, sở hữu 99.600 cổ phần, tương đương với 24,00% vốn điều lệ tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

3. Số cổ phần sở hữu hiện tại

Tại thời điểm 22/12/2025, SCIC sở hữu 99.600 cổ phần tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường, tương đương với 24,00% vốn điều lệ của tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường, tương ứng với giá trị vốn góp theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần) là 996.000.000 đồng (Bằng chữ: Chín trăm chín mươi sáu triệu đồng).

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu

Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/cổ phiếu đang sở hữu tại thời điểm 22/12/2025: 100%.

VI. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC CHUYỂN NHƯỢNG

1. Thông tin chung về Doanh nghiệp

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức có vốn Nhà nước được chuyển nhượng

Tên tổ chức có vốn Nhà : **CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI
nước được chuyển TRƯỜNG
nhượng**

Tên tiếng Anh : **NATURAL RESOURCES AND ENVIRONMENT
ENGINEERING JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt : **CÔNG TY CP KỸ THUẬT TN & MT**

Logo :



Trụ sở chính : **Tổ 8, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La**



Điện thoại : 0212.03858868; 0212.3854485
 Email : ctcpktntmtsia@gmail.com
 Vốn điều lệ tại đăng kí : 4.150.000.000 đồng (Bốn tỷ một trăm năm mươi triệu đồng) doanh nghiệp
 Vốn điều lệ thực góp : 4.150.000.000 đồng (Bốn tỷ một trăm năm mươi triệu đồng)
 Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng/cổ phần (Mười nghìn đồng trên một cổ phần)
 Giấy chứng nhận đăng : Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5500214672 do Sở Kế
 kí doanh nghiệp hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 25/09/2018, cấp
 thay đổi lần 01 ngày 06/07/2021.

1.2. Ngành nghề kinh doanh

Bảng 1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty

TT	Mã ngành	Tên ngành
1	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác; - Khảo sát, lập dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ; - Kiểm định chất lượng sản phẩm đo đạc bản đồ; - Xây dựng cơ sở dữ liệu về đo đạc và bản đồ; - Đo vẽ thành lập bản đồ địa hình, bản đồ địa chính các tỷ lệ; Trích đo địa chính các tỷ lệ; - Đo vẽ thành lập bản đồ địa giới hành chính các cấp; - Đo đạc chỉnh lý biến động đất đai; - Lập hồ sơ giao đất, cấp giấy CNQSD đất; - Đo đạc, lập bản đồ vị trí, khu vực khai thác khoáng sản; - Trích đo lập bản đồ giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, đền bù đất, chuyển quyền, chuyển mục đích sử dụng đất; - Xây dựng bản đồ hành chính các cấp, bản đồ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các loại bản đồ chuyên đề khác theo yêu cầu.
2	1811	In ấn.
3	1812	Dịch vụ liên quan đến in.
4		Thống kê, kiểm kê đất đai; Phân hạng đất, định giá và xây dựng bảng giá đất
5		Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; quy hoạch ngành; quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch các khu trung tâm; quy hoạch vùng, lãnh thổ, quy hoạch nông, lâm nghiệp và các chương trình dự án thuộc lĩnh vực quy hoạch
6		Lập báo cáo hiện trạng môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường và các chương



TT	Mã ngành	Tên ngành
		trình dự án liên quan đến lĩnh vực Môi trường
7		Điều tra thống kê, quy hoạch Tài nguyên nước và một số tác nghiệp kỹ thuật trong lĩnh vực Khoáng sản, Tài nguyên nước, Khí tượng thủy văn, Biến đổi khí hậu
8		Tổ chức dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (<i>Các dịch vụ tư vấn nhà đất, photocopy, in kỹ thuật, tập huấn, truyền thông...</i>).

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

- CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường là doanh nghiệp Nhà nước tiền thân là Trung tâm Kỹ thuật Địa chính thuộc Sở Địa Chính tỉnh (nay là Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Sơn La); được thành lập theo Quyết định số 486/QĐ-UB ngày 12/4/1997 của UBND tỉnh Sơn La.
- Ngày 12/09/2003, Công ty đổi tên và kiện toàn từ Trung tâm Kỹ thuật Địa chính thành Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường theo Quyết định số 145/2003/QĐ-UB của UBND tỉnh Sơn La.
- Ngày 25/8/2010 UBND tỉnh Sơn La ban hành Quyết định số 2067/QĐ-UBND về việc sáp nhập Trung tâm Đo đạc Bản đồ vào Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường. Là đơn vị tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động theo Quyết định 3116/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh Sơn La. Đến ngày 19/5/2015, Trung tâm được cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ số 985 của Cục Đo đạc và bản đồ Việt Nam.
- Ngày 07/06/2018, UBND tỉnh Sơn La đã có Quyết định số 1317/QĐ-UBND phê duyệt Phương án chuyển đổi Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Sơn La thành CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.
- Ngày 01/10/2018, CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường chính thức đi vào hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 5500214672 do phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 25/09/2018.
- Đến ngày 20/11/2023, Công ty được Cục trưởng Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ số 01522.
- **Các thành tích đạt được:**
 - Năm 2013, Công ty được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động Hạng ba tại Quyết định số 1014/QĐ-CTN ngày 05/6/2013 của Chủ tịch nước;
 - Năm 2014, Công ty được UBND tỉnh Sơn La tặng Bằng khen tại Quyết định 370/QĐ-UBND ngày 11/02/2015 của UBND Tỉnh Sơn La;
 - Năm 2015, Công ty là Tập thể lao động xuất sắc tại QĐ số 129/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 của UBND Tỉnh Sơn La.
 - Năm 2016, Công ty là Tập thể lao động xuất sắc tại QĐ số 295/QĐ-STNMT ngày



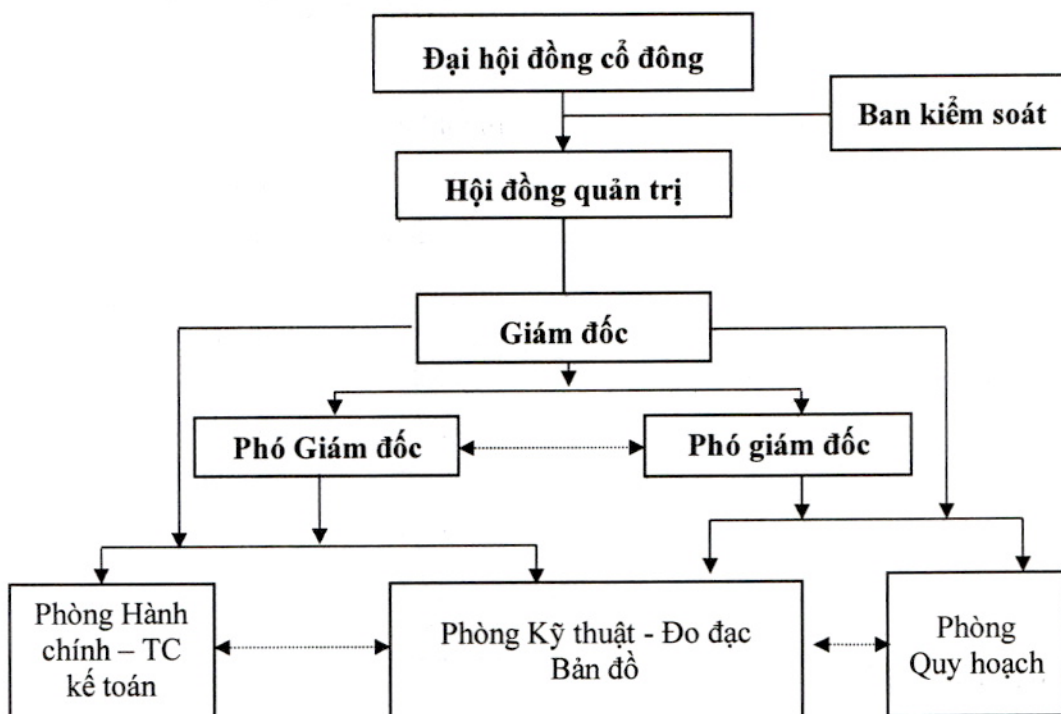
30/12/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

3.1. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thiết lập cơ cấu tổ chức phù hợp với đặc điểm tình hình kinh doanh theo mô hình công ty cổ phần, Công ty được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Công ty có cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc, Ban Kiểm soát, các Phó Giám đốc phụ trách các phòng ban.

Hình 3: Sơ đồ cơ cấu tổ chức của Công ty



(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

3.2. Cơ cấu tổ chức hoạt động

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, là cơ quan chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước ĐHĐCĐ trong việc quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

Hiện nay, Hội đồng quản trị của Công ty gồm 03 thành viên như sau:



STT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Thị Huyền	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
2	Nguyễn Quang Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
3	Đàm Văn Căng	Thành viên HĐQT

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

❖ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra. Vai trò của Ban kiểm soát là đảm bảo các quyền lợi của cổ đông và giám sát các hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Hiện nay, Ban Kiểm soát của Công ty gồm 02 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Hà Thị Thu Thùy	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Nguyễn Thị Thanh Nga	Thành viên Ban Kiểm soát

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

❖ **Ban Giám đốc**

- Giám đốc: là cá nhân được HĐQT bổ nhiệm để toàn quyền quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh thường nhật của công ty nhằm thực hiện đúng các mục tiêu và kế hoạch đề ra tại Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Phó Giám đốc: là một hoặc nhiều cá nhân được Giám đốc bổ nhiệm để thay mặt Giám đốc phụ trách và trực tiếp quản lý một hoặc nhiều mảng hoạt động hoặc bộ phận chuyên trách của Công ty. Hiện tại các thành viên Hội đồng quản trị đang kiêm nhiệm các chức danh trong Ban Giám đốc;
- Kế toán trưởng: Phụ trách toàn bộ hoạt động kế toán của Công ty và các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Giám đốc;

Hiện nay, Ban Giám đốc của Công ty gồm 04 thành viên như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Thị Huyền	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
2	Nguyễn Quang Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc
3	Lê Thanh Hải	Phó Giám đốc
4	Lê Thị Vân	Kế toán trưởng

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)



❖ **Phòng Hành chính - Tài chính Kế toán**

• **Chức năng của Hành chính:**

- Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc công ty và tổ chức thực hiện các việc trong lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý và bố trí nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, bảo vệ nhân sự theo luật và quy chế công ty.
- Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trong công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế công ty.
- Làm đầu mối liên lạc cho mọi thông tin của Giám đốc Công ty.

• **Nhiệm vụ của Hành chính:**

Công tác văn phòng, công tác tổ chức, chế độ chính sách, công tác bảo hộ lao động, công tác bảo vệ, công tác phục vụ, công tác khác...

• **Chức năng của Tài chính Kế toán:**

- Tham mưu cho Giám đốc Công ty thực hiện về chế độ kế toán, công tác quản lý tài chính theo quy chế của Công ty và quy định của pháp luật.
- Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán - Tín dụng của Công ty.
- Kiểm soát bằng đồng tiền các hoạt động kinh tế trong Công ty theo các quy định về quản lý kinh tế của Nhà nước và của Công ty.
- Quản lý chi phí của Công ty.
- Thực hiện công tác thanh tra tài chính các đơn vị trực thuộc Công ty.

• **Nhiệm vụ của Tài chính Kế toán:**

- Công tác tài chính, công tác tín dụng, công tác hợp đồng, công tác đầu tư tài chính.
- Tổ chức, thực hiện công tác kế toán, công tác thuế.
- Thanh, kiểm tra tài chính.
- Phân tích hoạt động kinh tế.

❖ **Phòng Kỹ thuật - Đo đạc Bản đồ**

• **Chức năng của Phòng Kỹ thuật:**

- Giúp Ban Giám đốc Công ty quản lý, thực hiện và kiểm tra công tác kỹ thuật, thi công nhằm đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng, khối lượng và hiệu quả kinh tế trong toàn Công ty.
- Lập các kế hoạch tổ chức thực hiện các chương trình dự án đảm bảo tiến độ theo yêu cầu của chủ đầu tư và kế hoạch công tác của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Công ty.

• **Nhiệm vụ của Phòng Kỹ thuật:**

- Phối hợp với phòng Hành chính – Tài chính Kế toán xây dựng phương án thi công, phương



án kỹ thuật cho các dự án, các thiết bị thi công, các sản phẩm khác để tổ chức thực hiện trong toàn Công ty.

- Kiểm tra, xác định khối lượng, chất lượng, quy cách trên cơ sở định mức kinh tế kỹ thuật được duyệt.
- Phối hợp cùng với phòng Hành chính – Tài chính Kế toán lập hồ sơ dự thầu các công trình Công ty tham gia đấu thầu.
- Hướng dẫn, giám sát và kiểm tra các phòng đội có liên quan trong quá trình sản xuất về mặt kỹ thuật, chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, máy móc thiết bị và vệ sinh môi trường.
- Làm đầu mối giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tế thi công.
- Hướng dẫn và cùng các phòng đội có liên quan lập hồ sơ nghiệm thu công trình, phối hợp với chủ đầu tư nghiệm thu bàn giao công trình.
- Phối hợp với phòng Hành chính – Tài chính Kế toán xây dựng kế hoạch kiểm tra tay nghề, đào tạo, đào tạo lại, tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực của Công ty.
- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch, phương án đổi mới công nghệ, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu sản xuất của Công ty. Ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các sáng kiến, sáng chế vào sản xuất của Công ty.
- Đề xuất với lãnh đạo Công ty về các biện pháp tăng cường công tác quản lý nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, áp dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật và tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong quá trình sản xuất.
- Phối hợp với các phòng ban nghiệp vụ khác để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Đề nghị lãnh đạo Công ty về việc khen thưởng, kỷ luật, nâng lương, nâng bậc và các quyền lợi khác đối với tập thể và các cá nhân thuộc phòng quản lý.

• **Chức năng của Phòng Đo đạc:**

Tham mưu cho ban giám đốc về việc tổ chức thực hiện các chương trình, dự án theo sự phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc Công ty đảm bảo tiến độ và yêu cầu chất lượng của Chủ đầu tư và các quy định hiện hành.

• **Nhiệm vụ của Phòng Đo đạc:**

- Trực tiếp thi công các công trình dự án.
- Nắm vững hồ sơ thiết kế, phương án thi công của dự án được giao.
- Đảm bảo sản phẩm được kiểm soát 100% tại các công đoạn.
- Thu thập yêu cầu cụ thể về công việc của dự án.
- Triển khai công việc, đúng tiến độ thời hạn cho chủ đầu tư.
- Lên kế hoạch cụ thể, kế hoạch sử dụng con người, thời gian hoàn thành công việc cho dự án được giao.
- Thường xuyên báo cáo người phụ trách, Ban Giám đốc những khó khăn, vướng mắc kết



quả công việc, vấn đề phát sinh để Công ty xử lý kịp thời.

- Kết hợp với bộ phận tài chính làm hồ sơ thanh quyết toán với chủ đầu tư.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Công ty.
- Chịu trách nhiệm trước ban lãnh đạo Công ty và pháp Luật về độ chính xác của từng sản phẩm, từng dự án thực hiện.
- Chấp hành kỷ luật lao động, nội quy lao động, tuân theo sự điều hành hợp pháp của công ty.

❖ **Phòng quy hoạch**

• **Chức năng**

Tham mưu, giúp việc cho ban giám đốc về việc Tổ chức thực hiện các chương trình, dự án theo sự phân công nhiệm vụ của Ban Giám đốc Công ty đảm bảo tiến độ và yêu cầu chất lượng của Chủ đầu tư và các quy định hiện hành.

• **Nhiệm vụ**

- Nắm vững hồ sơ thiết kế, phương án thi công của dự án được giao.
- Đảm bảo sản phẩm được kiểm soát 100% tại các công đoạn.
- Thu thập yêu cầu cụ thể về công việc của dự án.
- Triển khai công việc, đúng tiến độ thời hạn cho chủ đầu tư.
- Lên kế hoạch cụ thể, kế hoạch sử dụng con người, thời gian hoàn thành công việc cho dự án được giao.
- Thường xuyên báo cáo người phụ trách, Ban Giám đốc những khó khăn, vướng mắc kết quả công việc, vấn đề phát sinh để Công ty xử lý kịp thời.
- Kết hợp với bộ phận tài chính làm hồ sơ thanh quyết toán với chủ đầu tư.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Công ty.
- Chịu trách nhiệm trước ban lãnh đạo Công ty và pháp Luật về độ chính xác của từng sản phẩm, từng dự án thực hiện.
- Chấp hành kỷ luật lao động, nội quy lao động, tuân theo sự điều hành hợp pháp của Công ty.

4. Cơ cấu cổ đông của Công ty

4.1. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Đến thời điểm ngày 22/12/2025, CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường có 33 cổ đông, sở hữu 415.000 cổ phần, tương đương với mức vốn điều lệ thực góp hiện tại là 4.150.000.000 đồng tính theo mệnh giá (10.000 đồng/cổ phần). Cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

(Phần này được cố ý để trống)



Bảng 2. Cơ cấu cổ đông tại ngày 22/12/2025

CỔ ĐÔNG	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Tổ chức (SCIC)	1	99.600	996.000.000	24,00
Cá nhân	32	315.400	3.154.000.000	76,00
TỔNG CỘNG	33	415.000	4.150.000.000	100,00
Trong nước	33	415.000	4.150.000.000	100,00
Nước ngoài	0	0	0	0,00
TỔNG CỘNG	33	415.000	4.150.000.000	100,00

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ của Công ty

Bảng 3. Danh sách cổ đông sở hữu trên 5% vốn điều lệ tại ngày 22/12/2025

TT	Họ và tên	Số lượng cổ phần	Giá trị (VND)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH (SCIC)	99.600	996.000.000	24,00
2	Bà Nguyễn Thị Huyền	121.700	1.217.000.000	29,33
3	Ông Nguyễn Quang Nam	45.200	452.000.000	10,89
4	Ông Đàm Văn Cẩng	40.400	404.000.000	9,73
	Tổng cộng	306.900	3.069.000.000	73,95

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường là doanh nghiệp được hình thành từ cổ phần hoá đơn vị sự nghiệp công lập và không có cổ đông sáng lập khi chuyển đổi thành công ty cổ phần.

5. Danh sách những công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước; Danh sách công ty con và những công ty mà tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối; Công ty liên doanh, liên kết

5.1. Công ty mẹ và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước: Không có.

5.2. Công ty con và những công ty mà tổ chức có vốn của doanh nghiệp nhà nước đang



nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không có.

5.3. Công ty liên doanh, liên kết: Không có.

6. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

6.1. Sản phẩm, dịch vụ chủ yếu

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường hiện đang tập trung triển khai và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ chuyên môn thuộc lĩnh vực đo đạc bản đồ, địa chính và tư vấn quản lý tài nguyên, môi trường, với phạm vi hoạt động chủ yếu trên địa bàn tỉnh Sơn La.

Các dịch vụ chính bao gồm: đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình, bản đồ địa chính với nhiều tỷ lệ khác nhau (từ tỷ lệ lớn đến tỷ lệ trung bình và nhỏ), đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quy hoạch, thiết kế kỹ thuật và quản lý sử dụng đất; thực hiện trích đo địa chính phục vụ công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, chia tách hoặc hợp thửa đất theo quy định của pháp luật hiện hành; đo đạc phục vụ chỉnh lý hồ sơ địa chính, cập nhật biến động đất đai, bảo đảm sự đồng bộ giữa dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính trong hệ thống quản lý đất đai.

Bên cạnh đó, Công ty còn cung cấp dịch vụ đo đạc phục vụ công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, xác định ranh giới sử dụng đất, lập bản đồ thu hồi đất, lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; đo đạc, lập bản đồ khu vực khai thác khoáng sản phục vụ công tác cấp phép thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Đồng thời, Công ty cũng tham gia thực hiện các nhiệm vụ thống kê, kiểm kê đất đai định kỳ; phân hạng đất; định giá đất cụ thể cho từng vị trí, từng loại đất; xây dựng bảng giá đất định kỳ phục vụ công tác quản lý nhà nước về tài nguyên đất.

Ngoài các dịch vụ kỹ thuật nêu trên, Công ty còn thực hiện tư vấn pháp lý trong lĩnh vực đất đai và môi trường như: lập hồ sơ giao đất, thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường và các hồ sơ kỹ thuật có liên quan theo yêu cầu của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

Với bề dày gần 30 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, cùng đội ngũ kỹ sư, chuyên viên kỹ thuật có trình độ chuyên môn cao, hệ thống thiết bị công nghệ hiện đại và quy trình triển khai khoa học, chuyên nghiệp, CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường đã và đang khẳng định năng lực, uy tín của mình trong việc cung cấp các dịch vụ kỹ thuật chất lượng cao, bảo đảm tiến độ, tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của pháp luật và đáp ứng đầy đủ yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh Sơn La cũng như khu vực lân cận.

6.2. Cơ cấu doanh thu

Cơ cấu doanh thu các mảng hoạt động qua các năm như sau:

(Phần này được có ý để trống)



Bảng 4: Cơ cấu Doanh thu của Công ty năm 2023, 2024

Đơn vị tính: VND

Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Năm 2023		Năm 2024		% tăng, (giảm) (%)
	Giá trị (VND)	Tỷ trọng (%)	Giá trị (VND)	Tỷ trọng (%)	
Doanh thu bán thành phẩm, hàng hóa	-	-	-	-	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	7.111.852.147	100,00	4.419.362.916	100,00	(37,86)
Tổng cộng	7.111.852.147	100,00	4.419.362.916	100,00	(37,86)

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ các khách hàng là các huyện, sở, ban ngành thuộc UBND tỉnh Sơn La và doanh nghiệp có nhu cầu lập quy hoạch, đo vẽ hiện trạng đất trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2024, doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty đạt hơn 4,4 tỷ đồng, giảm 37,86% so với năm trước.

6.3. Cơ cấu chi phí

Bảng 5: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2023, 2024

Đơn vị tính: VND

Chi phí	Năm 2023	Năm 2024	% tăng (giảm) (%)
Giá vốn hàng bán	4.058.559.302	2.303.978.971	(43,23)
Chi phí bán hàng	0	0	0
Chi phí tài chính	0	0	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.427.979.196	1.922.605.901	(20,81)
Chi phí khác	3.637.575	27.535.034	656,96
Tổng cộng	6.490.176.073	4.254.119.906	(34,45)

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

Trong năm 2024, tổng chi phí của toàn Công ty là 4,25 tỷ đồng, giảm 34,45% so với năm 2023. Trong đó, giá vốn hàng bán và chi phí quản lý doanh nghiệp lần lượt là 2,3 tỷ và 1,92 tỷ, tương đương mức giảm 42,23% và 20,81% so với năm 2023.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 02 năm gần nhất

(Phần này được cố ý để trống)



Bảng 6: Một số chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng (giảm) 2024/2023 (%)
Tổng tài sản	8.914.181.023	8.277.835.570	(7,14)
Vốn chủ sở hữu	5.198.492.033	4.875.757.240	(6,21)
Doanh thu thuần	7.111.852.147	4.419.362.916	(37,86)
Doanh thu tài chính	4.355.700	832.400	(80,89)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	629.669.349	193.610.444	(69,25)
Lợi nhuận khác	(3.637.575)	(27.535.034)	(656,96)
Lợi nhuận trước thuế	626.031.774	166.075.410	(73,47)
Lợi nhuận sau thuế	500.097.904	127.353.321	(74,53)
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	9,68%	2,45%	(74,69)

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

Trong giai đoạn 2023 - 2024, tình hình tài chính của Công ty ghi nhận nhiều biến động. Cụ thể: Trong năm 2024, tổng tài sản giảm hơn 7% so với năm 2023, giảm còn 8.278 triệu đồng; Doanh thu thuần năm 2024 đạt 4,42 tỷ đồng, tương đương giảm 37,86% so với năm 2023. Sự sụt giảm doanh thu của Công ty trong năm 2024 dẫn đến kết quả, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 193,61 triệu đồng và 127,35 triệu đồng, tương đương với mức giảm lần lượt là 69,25% và 74,53% so với năm 2023.

Nguyên nhân chủ yếu là do: Thị trường cạnh tranh ngày càng phức tạp; Một số dự án thực hiện với thời gian dài (từ năm 2020-2024), công ty hoàn thành công việc theo từng giai đoạn được chủ đầu tư nghiệm thu, nhưng khó khăn về bố trí nguồn kinh phí để thanh toán cho công ty, gây khó khăn trong việc nghiệm thu, thanh toán, cũng như vướng mắc các quy định về thuế; Các dự án kiểm tra sản phẩm, đo đạc bản đồ có giá trị doanh thu thấp nhưng chi phí cao. Bên cạnh đó, một phần nguyên nhân đến từ việc một số dự án công ty ký kết hợp đồng có giá trị cao, đã thực hiện trên 50% khối lượng công việc theo hợp đồng, nhưng Chủ đầu tư quyết định dừng dự án và không bố trí được kinh phí để thanh toán cho Công ty khiến doanh thu năm 2024 không đạt so với kế hoạch.

8. Vị thế Công ty, triển vọng phát triển ngành và triển vọng phát triển của Công ty

8.1. Vị thế Công ty

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường là đơn vị được UBND tỉnh Sơn La quyết định thành



lập từ năm 1997 đến nay. Trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã khẳng định được vị thế là một trong những đơn vị có uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực đo đạc, lập quy hoạch và các hoạt động liên quan đến ngành tài nguyên và môi trường.

Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn, kỹ thuật cùng hệ thống trang thiết bị hiện đại, Công ty đã thực hiện thành công nhiều dự án trên địa bàn tỉnh và các khu vực lân cận. Năng lực chuyên môn, sự am hiểu địa bàn cùng bề dày kinh nghiệm đã giúp Công ty giữ vững vai trò là đối tác tin cậy của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức và doanh nghiệp trong lĩnh vực chuyên môn. Công ty đã vinh dự được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động Hạng ba, Bằng khen của Sở và địa phương.

8.2. Triển vọng phát triển

Tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2024 đạt 7,09% so với năm 2023, cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra, nâng quy mô nền kinh tế đạt khoảng 476,3 tỷ đô la Mỹ, đứng thứ 33 thế giới. Cho đến quý II/2025, GDP Việt Nam vẫn đang trên đà tăng trưởng tích cực, tốc độ tăng ước đạt 7,96% so với cùng kỳ năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 8,56% của quý II/2022 trong giai đoạn 2020-2025.

Việt Nam là một quốc gia đang phát triển với tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định hàng năm. Bên cạnh đó, với quy mô dân số trên 100 triệu dân, nhu cầu về xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà cửa, các dự án phát triển kinh tế xã hội là rất lớn. Điều này mở ra nhiều cơ hội cho lĩnh vực đo đạc, khảo sát, lập bản đồ... tiếp tục phát triển trong những năm tới.

Bên cạnh đó, yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước về thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Giấy phép đầu tư... cũng ngày càng hoàn thiện và chặt chẽ. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp, cá nhân khi xây dựng nhà ở, đầu tư nhà xưởng và các dự án kinh tế - kỹ thuật sẽ rất cần những đơn vị đo đạc chuyên nghiệp để hỗ trợ trong quá trình thực hiện các thủ tục pháp lý với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

8.3. Triển vọng phát triển Công ty

Việt Nam là quốc gia đang phát triển với tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định qua từng năm. Với quy mô dân số khoảng 99 triệu người, nhu cầu về phát triển cơ sở hạ tầng, nhà ở và các dự án kinh tế - xã hội ngày càng tăng cao. Điều này kéo theo yêu cầu ngày càng khắt khe trong công tác quản lý đất đai, đo đạc bản đồ, và quy hoạch xây dựng. Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ đo đạc hiện đại cùng với hệ thống pháp lý ngày càng hoàn thiện đã mở ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Đặc biệt, việc sửa đổi Luật Đất đai số 31/2021/QH15 và Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, có hiệu lực từ ngày 01/08/2024, được kỳ vọng sẽ tạo thêm hành lang pháp lý thuận lợi và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển lành mạnh. Đây là cơ hội để các doanh nghiệp mở rộng phạm vi dịch vụ, tăng cường cung ứng các giải pháp đo đạc, lập hồ sơ địa chính và hỗ trợ pháp lý cho cá nhân và tổ chức.

Được thành lập từ năm 1997 theo quyết định của UBND tỉnh Sơn La, CTCP Kỹ thuật Tài



nguyên và Môi trường đã có hơn 28 năm hoạt động trong lĩnh vực đo đạc, quy hoạch và các dịch vụ kỹ thuật liên quan. Qua nhiều năm hình thành và phát triển, Công ty đã xây dựng được nền tảng vững chắc về năng lực kỹ thuật, đội ngũ cán bộ chuyên môn cao cùng với hệ thống chứng chỉ hành nghề đầy đủ – là những yếu tố giúp Công ty duy trì lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

Tuy nhiên, trong bối cảnh xã hội và công nghệ không ngừng thay đổi, Công ty đang đối mặt với sự cạnh tranh ngày càng gay gắt từ các đơn vị cùng ngành. Nhiều dự án hiện nay yêu cầu tiêu chí kỹ thuật và năng lực đấu thầu cao hơn, đòi hỏi doanh nghiệp phải liên tục đổi mới, nâng cấp công nghệ và mở rộng phạm vi dịch vụ.

So với các doanh nghiệp trong khu vực, Công ty có lợi thế về bề dày kinh nghiệm, nhân lực chuyên môn và uy tín thương hiệu, tạo nền tảng vững chắc để tiếp tục tham gia và trúng thầu nhiều dự án trọng điểm tại tỉnh Sơn La và các địa phương lân cận. Hiện tại, Công ty đang tích cực rà soát, điều chỉnh chiến lược kinh doanh, đồng thời phát triển các dịch vụ mới phù hợp với nhu cầu thực tiễn của thị trường trong giai đoạn tới.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Cơ cấu lao động

Số lượng lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/08/2025: 21 người. Phân loại lao động của Công ty cụ thể như sau:

Bảng 7: Cơ cấu lao động của Công ty

Chỉ tiêu phân loại		31/12/2023		31/12/2024		31/08/2025	
		Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Theo trình độ	Đại học	22	84,62	18	81,82	17	80,95
	Cao đẳng	-	-	-	-	-	-
	Trung cấp, sơ cấp	03	11,54	03	13,64	03	14,29
	Lao động phổ thông	01	3,85	01	4,55	01	4,76
Tổng cộng		26	100%	22	100%	21	100,00

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

9.2. Chính sách đối với người lao động

Bảng 8: Mức lương bình quân của người lao động Công ty từ năm 2022 – 2024

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024
Tiền lương bình quân (đồng/người/tháng)	11.000.000	11.000.000	11.000.000



(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

• **Chính sách lương, thưởng, phúc lợi**

Công ty áp dụng các hình thức trả lương theo thỏa thuận hoặc lương khoán theo sản phẩm. Tổng quỹ lương hàng năm do Giám đốc đề xuất và được Hội đồng Quản trị phê duyệt, bảo đảm mức chi trả không thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Mức lương chính của người lao động được xác định trên cơ sở thỏa thuận giữa hai bên. Các khoản phụ cấp nếu có được thực hiện theo các quy chế nội bộ của Công ty.

Việc điều chỉnh tăng lương được Hội đồng Quản trị xem xét dựa trên mức độ đóng góp của người lao động, tình hình tài chính của Công ty và yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh.

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật lao động và nội quy lao động hiện hành. Hằng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể cán bộ, công nhân viên.

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động duy trì mức tăng trưởng ổn định qua các năm. Cụ thể, mức thu nhập bình quân toàn Công ty giai đoạn 2022 - 2024 duy trì ổn định ở mức 11 triệu đồng/người/tháng.

• **Chính sách tuyển dụng và đào tạo**

Công ty luôn chú trọng đến việc kiện toàn bộ máy tổ chức, sắp xếp nhân sự hợp lý, phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh. Việc cơ cấu tổ chức được thực hiện trên nguyên tắc hiệu quả, linh hoạt và thích ứng với yêu cầu phát triển trong từng giai đoạn.

Công tác bổ nhiệm và luân chuyển cán bộ quản lý được tiến hành một cách công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy trình, đảm bảo lựa chọn được những cá nhân có năng lực, phẩm chất chính trị và đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao và luôn đặt lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Các cán bộ quản lý hiện tại và được bổ nhiệm trong năm đều đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn về chuyên môn, đạo đức và năng lực điều hành.

Hoạt động tuyển dụng lao động mới cũng được triển khai minh bạch, dựa trên các tiêu chí rõ ràng, phù hợp với từng vị trí công việc. Công ty phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Giới thiệu việc làm và Trường Cao đẳng nghề Sơn La để tiếp cận nguồn lao động chất lượng. Tùy theo tính chất từng vị trí, Công ty đặt ra yêu cầu trình độ phù hợp: lao động nghiệp vụ cần tốt nghiệp từ trình độ Cao đẳng trở lên; lao động sản xuất yêu cầu trình độ học vấn từ Phổ thông Trung học.

Song song với công tác tuyển dụng, Công ty đặc biệt quan tâm đến việc đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ công nhân viên. Nhân viên nghiệp vụ sau khi được tuyển chọn sẽ ký hợp đồng thử việc trong thời gian 03 tháng, trong đó sẽ được đào tạo kỹ năng chuyên môn phù hợp với công việc. Đối với lao động sản xuất, quy trình bao gồm 01 tháng học việc và 03 tháng thử việc trước khi chính thức đảm nhận công việc.

Ngoài ra, Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn cho cả lao động



mới và lao động hiện hữu nhằm nâng cao tay nghề, đảm bảo chất lượng và hiệu quả trong quá trình làm việc.

10. Chính sách cổ tức

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên Môi trường tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh hàng năm có lãi, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Công ty đảm bảo sau khi đã trả hết số cổ tức đã định vẫn đảm bảo thanh toán được các khoản nợ và nghĩa vụ về tài sản đến hạn phải trả. Hội đồng quản trị căn cứ vào lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty để xác định lợi nhuận còn lại (sau khi đã trừ đi các khoản trích các quỹ) dùng để chia cổ tức và trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua mức cổ tức. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại.

Tình hình chi trả cổ tức qua các năm gần đây như sau:

Bảng 9: Tỷ lệ chi trả cổ tức giai đoạn từ năm 2022-2024

Năm	Tỷ lệ chi cổ tức trên vốn điều lệ
2022	Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 11,91%
2023	Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 9,68%
2024	Chia cổ tức bằng tiền tỷ lệ 2,45%

(Nguồn CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

11. Tình hình tài chính của Công ty

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

11.2. Tình hình tài sản cố định và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế và giá trị còn lại

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc 25-50 năm
- Máy móc, thiết bị 05-10 năm



Bảng 10: Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2024

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Giá trị còn lại/ Nguyên giá (%)
Tài sản cố định hữu hình	2.390.482.649	338.949.471	14,18
Máy móc, thiết bị	1.253.699.453	233.843.765	18,65
Nhà cửa vật, kiến trúc	1.136.783.196	105.105.706	9,25
Tài sản cố định vô hình	-	-	-
Tổng cộng	2.390.482.649	338.949.471	14,18

(Nguồn: BCTC năm 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

11.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường luôn quan tâm, thực hiện tốt, thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ. Đến thời điểm hiện tại Công ty không còn khoản nợ quá hạn nào.

11.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty đã thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước. Số dư các khoản phải nộp Nhà nước tại các thời điểm thể hiện như sau:

Bảng 11: Các khoản còn phải nộp Ngân sách nhà nước các năm gần đây

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
1	Thuế giá trị gia tăng	515.534.294	432.609.616
2	Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	-
3	Thuế xuất, nhập khẩu	-	-
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	150.255.694	28.832.228
5	Thuế thu nhập cá nhân	80.459.590	94.810.057
6	Thuế tài nguyên	-	-
7	Thuế nhà đất, tiền thuê đất	-	-
8	Các loại thuế khác	1.000.000	1.000.000
	Cộng	747.249.578	557.251.901



(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

11.5. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành. Mức trích cho từng quỹ được các thành viên HĐQT thống nhất và ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

Bảng 12: Các khoản quỹ theo quy định của Công ty các năm gần đây

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(8.747.784)	19.320.330
2	Quỹ đầu tư phát triển	180.269.268	230.279.058
Cộng		171.521.484	249.599.388

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

11.6. Tình hình công nợ của Công ty

❖ Các khoản phải thu

Bảng 13: Tình hình các khoản phải thu của Công ty năm 2023, 2024

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	5.031.060.000	5.902.854.316
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	4.623.927.353	5.690.686.269
2	Trả trước cho người bán	0	0
3	Phải thu ngắn hạn khác	407.132.647	212.168.047
III	Các khoản phải thu dài hạn	0	0
Tổng cộng		5.031.060.000	5.902.854.316

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

❖ Các khoản phải trả

Bảng 14. Tình hình các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị tính: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
I	Nợ ngắn hạn	3.715.688.990	3.402.078.330



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẦU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC TẠI
CTCP KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2024
1	Phải trả người bán ngắn hạn	397.860.019	397.860.019
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	241.827.000	313.867.000
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	747.249.578	557.251.901
4	Phải trả người lao động	1.606.187.080	1.417.812.080
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	0	0
6	Phải trả ngắn hạn khác	731.313.097	695.967.000
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi	(8.747.784)	19.320.330
II	Nợ dài hạn	0	0
Tổng nợ phải trả		3.715.688.990	3.402.078.330

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

11.7. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 15. Chỉ tiêu tài chính của Công ty

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	2,27	2,33
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,87	1,83
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,42	0,41
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,71	0,70
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	3,63	1,45
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản)	Vòng	0,75	0,51
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	7,03	2,88
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	9,57	2,53



Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
bình quân (ROE)			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	5,30	1,48
Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	8,85	4,38
EPS	VND	1.205,06	306,88
Tỷ lệ chia cổ tức	%	9,68	2,45

(Nguồn: BCTC năm 2023, 2024 đã kiểm toán của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường,
Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, 2025, PSI tính toán)

- **Khả năng thanh toán**

Khả năng thanh toán của Công ty được duy trì ở mức tốt (>1), chỉ tiêu thanh toán nhanh năm 2024 đạt 1,83 lần. Với chỉ số về khả năng thanh toán như trên cho thấy CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường vẫn rất an toàn về khả năng thanh toán nợ trong ngắn và dài hạn.

- **Cơ cấu vốn**

Năm 2024, hệ số Nợ/Tổng tài sản và hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu đều giảm nhẹ lần lượt từ 0,42 xuống 0,41, và từ 0,71 xuống 0,70. Điều này cho thấy doanh nghiệp đã giảm nhẹ mức độ sử dụng nợ trong cơ cấu nguồn vốn. Việc giảm hệ số nợ cho thấy cơ cấu vốn của doanh nghiệp vẫn duy trì ổn định qua các kỳ.

- **Về năng lực hoạt động**

Năm 2024, vòng quay hàng tồn kho giảm mạnh từ 3,63 vòng xuống chỉ còn 1,45 vòng, cho thấy hiệu quả quản lý và luân chuyển hàng tồn kho bị suy giảm. Điều này có thể dẫn đến tồn kho tăng cao, gây ứ đọng vốn và làm giảm hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn. Vòng quay tổng tài sản cũng giảm từ 0,75 vòng xuống còn 0,51 vòng.

- **Khả năng sinh lời**

Các hệ số khả năng sinh lời của Công ty năm 2024 đều giảm so với năm 2023. Trong đó, lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2024 của Công ty là 2,88%, giảm 4,15% so với năm 2023. Ngoài ra, chỉ số ROE và ROA cũng bị giảm so với năm 2023, lần lượt đạt 2,53% và 1,48%.

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1. Kế hoạch

(Phần này được cố ý để trống)



Bảng 16: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2024	Năm 2025	
		Kế hoạch	% KH 25/TH 24 (%)
Tổng doanh thu (đồng)	4.420.195.316	5.800.000.000	31,22
<i>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</i> (đồng)	<i>4.419.362.916</i>	<i>5.800.000.000</i>	<i>31,24</i>
Tổng chi phí (đồng)	4.254.119.906	5.275.000.000	24,00
Lợi nhuận trước thuế (đồng)	166.075.410	525.000.000	216,12
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	127.353.321	420.000.000	229,79
Tỷ lệ chia cổ tức (%)	2,45	8,096	230,45

(Nguồn: ĐHCĐ thường niên năm 2025 của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

12.2. Căn cứ để đạt kế hoạch mục tiêu

Căn cứ vào số lượng và giá trị các Hợp đồng cung cấp dịch vụ mà Công ty đang thực hiện, do đặc thù ngành nghề khiến thời gian thực hiện các Hợp đồng kéo dài do đó việc ghi nhận Doanh thu từ các Hợp đồng này dự kiến sẽ được ghi nhận muộn hơn so với thời gian thực hiện. Năm 2025, các hoạt động liên quan đến lĩnh vực xây dựng đã dần ổn định, công ty có thêm nhiều hợp đồng xây dựng, thúc đẩy kết quả kinh doanh tăng trưởng trở lại.

Căn cứ vào năng lực thực hiện: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường là một trong những doanh nghiệp có nhiều năm kinh nghiệm triển khai dự án với đội ngũ nhân sự nhiều kinh nghiệm và chuyên môn cao. Bên cạnh đó, Công ty còn sở hữu hàng loạt các chứng chỉ thi công xây dựng, giám sát thi công.

Căn cứ vào năng lực quản lý chất lượng trong công việc thực hiện Hợp đồng, dịch vụ: Công ty có sự phân chia rõ ràng về trách nhiệm của Ban Giám đốc, các phòng ban chức năng trong việc thực hiện công việc nhằm kiểm soát, phân chia trách nhiệm trực tiếp và đảm bảo toàn diện chất lượng của Hợp đồng được giao trước cơ quan có thẩm quyền.

Năm 2025, công ty tiếp tục triển khai các hợp đồng thi công công trình chuyển tiếp của năm 2024 và đang thực hiện đấu thầu thêm nhiều công trình khác để mở rộng doanh thu.

13. Tình hình quản lý đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng

Trong các năm qua, CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường đã sử dụng đất đúng mục đích và khai thác một cách có hiệu quả vào hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, việc quản lý đất đã đảm bảo theo đúng các quy định của Luật đất đai cũng như các quy định khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.



Bảng 17. Danh mục đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng

TT	Lô đất	Diện tích	Hình thức sở hữu	Mục đích sử dụng	Nguồn gốc sử dụng	Thời hạn thuê/ sử dụng
1	Tổ 8, phường Tô Hiệu, TP. Sơn La, tỉnh Sơn La	732 m ²	Nộp tiền thuê đất hàng năm (Không xác định thời hạn thuê đất do nằm trong quy hoạch khu di tích) ¹	Đất thương mại, dịch vụ	Giấy CN QSD đất số T321115 do UBND tỉnh Sơn La cấp ngày 02/05/2002	Không xác định thời hạn ¹

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

14. Các hợp đồng lớn đang thực hiện

Công ty có các hợp đồng lớn đã và đang thực hiện như sau:

Bảng 18: Các hợp đồng lớn đã và đang được thực hiện

Stt	Đối tác	Sản phẩm cung cấp	Sản lượng	Giá trị ước tính (triệu VND)	Thời gian thực hiện
1	Phòng Tài nguyên và môi trường thành phố Sơn La	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 thành phố Sơn La	Gói thầu	823,597	2024 (Đã hoàn thành)
2	Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Mộc Châu	Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Mộc Châu	Gói thầu	762,205	2024 (Đã hoàn thành)

¹ Theo Công văn số 2847/UBND-KT ngày 7/9/2017 của UBND tỉnh Sơn La về việc thông qua phương án sử dụng đất sau khi cổ phần hóa của Trung Tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường ghi nhận: Sau khi Đồ án quy định tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La, tỉnh Sơn La được phê duyệt mà khu đất của đơn vị không phù hợp với quy hoạch xây dựng nhà nước sẽ thu hồi đất và bồi thường theo quy định.

Theo Công văn số 513/STNMT-ĐD&ĐBĐ ngày 23/2/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc kê khai nộp tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai, có nêu vướng mắc về quy hoạch sử dụng đất của Công ty hiện đang chờ hướng dẫn của Tổng cục Quản lý Đất đai – Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau: Khu đất nằm trong Quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị Di tích quốc gia đặc biệt Nhà tù Sơn La, thành phố Sơn La đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 05/6/2019.

Tính đến thời điểm ban hành Bản công bố thông tin này, Công ty chưa có Quyết định cho thuê đất, đồng thời, cũng chưa nhận được bất kỳ văn bản nào liên quan đến việc thu hồi đất và bồi thường đất từ cơ quan có thẩm quyền.



**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐÁU GIÁ CỔ PHẦN CỦA SCIC TẠI
CTCP KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Stt	Đối tác	Sản phẩm cung cấp	Sản lượng	Giá trị ước tính (triệu VND)	Thời gian thực hiện
3	Phòng Tài nguyên và môi trường huyện Sốp Cộp	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 huyện Sốp Cộp tỉnh Sơn La	Gói thầu	2.322,836	2024 (Đã hoàn thành)
4	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La	Tư vấn kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng trên địa bàn 26 xã thuộc địa bàn các huyện cũ: Mai Sơn, Yên Châu, Sông Mã, Sốp Cộp và tổng hợp kết quả kiểm kê đất đai cấp tỉnh	Gói thầu	4.114,250	2025
5	Quân khu 2	Tư vấn đo đạc bản đồ địa chính và cắm cọc giải phóng mặt bằng thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư xây dựng Dự án đường tuần tra biên giới tỉnh Sơn La/Quân khu 2 (giai đoạn 2026-2030)	Gói thầu	2.457,934	2025

(Nguồn: CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường)

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:

Không có.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:

Không có.

VII. THÔNG TIN VỀ VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

- Tên cổ phần chào bán** : Cổ phần Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường
- Loại cổ phần chào bán** : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Mệnh giá cổ phần** : 10.000 đồng/cổ phần



4. **Tổng số cổ phần dự kiến chuyển nhượng** : 99.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 24,00% tổng số cổ phần đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Công ty.
5. **Giá khởi điểm đấu giá** : **1.648.000.000 đồng/lô cổ phần** (Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu đồng một lô cổ phần).
6. **Bước giá** : 1.000.000 đồng/ lô cổ phần
(Một triệu đồng một lô cổ phần)

7. Phương pháp/cơ sở tính giá khởi điểm

7.1. Cơ sở pháp lý

Giá khởi điểm được xác định căn cứ theo quy định tại Điểm d Khoản 15 Điều 2 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 29 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp:

“c) Việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng vốn: Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ lựa chọn ký hợp đồng thuê tổ chức có chức năng thẩm định giá để xác định, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về giá và thẩm định giá.

Tổ chức có chức năng thẩm định giá được lựa chọn các phương pháp định giá thích hợp theo quy định của pháp luật giá và thẩm định giá để xác định giá khởi điểm; chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả thẩm định giá. Khi xác định giá khởi điểm phải xác định đầy đủ giá trị thực tế phần vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đầu tư ra ngoài bao gồm giá trị được tạo bởi quyền sử dụng đất giao có thu tiền sử dụng đất, quyền sử dụng đất nhận chuyển nhượng hợp pháp, quyền sử dụng đất thuê (thuê trả tiền một lần cho cả thời gian thuê, thuê trả tiền hàng năm) theo quy định của pháp luật. Việc xác định giá trị thương hiệu (trong đó bao gồm giá trị văn hóa, lịch sử) vào giá khởi điểm để chuyển nhượng vốn thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương thức quy định tại Nghị định này phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

Trường hợp chuyển nhượng vốn tại các doanh nghiệp chưa niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên Sở giao dịch chứng khoán mà tỷ lệ vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang nắm giữ dưới 36% vốn điều lệ và giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải chuyển nhượng dưới 10 tỷ đồng thì doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ xem xét, quyết định việc thuê tổ chức có chức



năng thẩm định giá hoặc tự quyết định mức giá khởi điểm tại ngày phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn đảm bảo giá trị chuyển nhượng không thấp hơn giá trị thực của phần vốn góp phải chuyển nhượng trên báo cáo tài chính gần nhất với thời điểm chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nhận vốn góp hoặc không thấp hơn giá trị đầu tư ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ sau khi trừ khoản dự phòng tổn thất vốn đầu tư đã trích lập (nếu có). Giá trị thực của phần vốn góp phải chuyển nhượng được xác định theo giá trị vốn chủ sở hữu ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp nhận vốn góp và tỷ lệ góp vốn của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ tại doanh nghiệp.”

7.2. Xác định giá khởi điểm chuyển nhượng vốn

Căn cứ vào:

(1) Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty TNHH một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

(2) Chứng thư thẩm định giá xác định giá trị phần vốn góp của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường số 014/2025/1612.002.TĐG ngày 16/12/2025 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;

(3) Quyết định số 333/QĐ-ĐTKDV ngày 25/12/2025 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

Theo đó, giá khởi điểm lô cổ phần là **1.648.000.000 đồng/lô cổ phần** (Bằng chữ: Một tỷ sáu trăm bốn mươi tám triệu đồng một lô cổ phần).

8. Phương thức chuyển nhượng vốn

Căn cứ Quyết định số 333/QĐ-ĐTKDV ngày 25/12/2025 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường, SCIC triển khai bán đấu giá công khai cả lô cổ phần tại CTCP Chứng khoán Dầu khí, theo đó mỗi nhà đầu tư phải đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán (một lô là 99.600 cổ phần).

9. Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức : Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
Trụ sở chính : Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam,
Thành phố Hà Nội
Điện thoại : (84-24) 3934 3888



Fax : (84-24) 3934 3999

Website : www.psi.vn

10. Thời gian thực hiện chuyển nhượng vốn

Dự kiến Quý IV/2025 – Quý I/2026.

11. Thời gian và địa điểm đăng ký mua cổ phần dự kiến

Thời gian thực hiện đăng ký mua cổ phiếu sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế đấu giá cả lô cổ phần của SCIC tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường do CTCP Chứng khoán Dầu khí ban hành.

12. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với Nhà đầu tư nước ngoài

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài tuân thủ theo quy định hiện hành tại Luật đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; Luật đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14/06/2018, các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, cùng các văn bản sửa đổi, bổ sung khác có liên quan.

Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường không có quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Hiện nay, CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường đang hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5500214672 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 25/09/2018, cấp thay đổi lần 01 ngày 06/07/2021. Thông tin về lĩnh vực hoạt động ngành nghề kinh doanh của Công ty được đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Căn cứ theo danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty, hiện tại, Công ty có đăng ký hoạt động ngành nghề: In ấn – Mã ngành: 1811; Dịch vụ liên quan đến in – Mã ngành 1812; Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan – Chi tiết: Hoạt động đo đạc bản đồ ... - Mã ngành 7110, thuộc Mục B Phụ lục I - Danh mục Ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. Tuy nhiên, hiện không quy định tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài đối với các ngành nghề nêu trên. Do đó, tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 100%.

Chi tiết tại đường dẫn: <https://fdi.gov.vn/Pages/chitiettin.aspx?idTin=50&idcm=8> và <https://fdi.gov.vn/Pages/chitiettin.aspx?idTin=49&idcm=8>

Hiện nay, tỷ lệ cổ phần sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%

Tại đợt đấu giá thoái vốn lần này, SCIC thực hiện bán cả lô 99.600 cổ phần, tương đương 24,00% vốn điều lệ của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

Vì vậy, nhà đầu tư nước ngoài được phép mua cổ phần chào bán đấu giá của SCIC tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

13. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng vốn

Toàn bộ số cổ phần của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường do Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH sở hữu được tự do chuyển nhượng theo quy định



của pháp luật hiện hành.

14. Các loại thuế có liên quan

- Thuế liên quan tới tổ chức có cổ phiếu được chuyển nhượng:

CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường hoạt động có nghĩa vụ đóng thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định hiện hành. Các loại thuế khác được CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo đúng các quy định của pháp luật.

- Thuế đối với hoạt động giao dịch chứng khoán:

- + Đối với cá nhân: Nhà đầu tư cá nhân chịu thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán theo quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 16/9/2007; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật ngân sách nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành.
- + Đối với tổ chức trong nước: Nhà đầu tư tổ chức chịu thuế thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán theo quy định hiện hành của Luật Thuế Thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15 ngày 14/06/2025.

15. Các thông tin khác theo quy định của pháp luật phải công khai khi thực hiện chuyển nhượng vốn

- Hồ sơ đấu giá:

- Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 17/7/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án tái cơ cấu lại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến năm 2025”;
- Quyết định số 333/QĐ-ĐTKDV ngày 25/12/2025 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán đấu giá cả lô cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
- Bản công bố thông tin về việc chuyển nhượng cổ phần của SCIC đầu tư tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường;
- Quy chế đấu giá cả lô cổ phần của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường do SCIC sở hữu.
- Tài liệu chứng minh SCIC là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;
- Các tài liệu liên quan khác.

- Phương tiện, địa điểm công bố thông tin:

- Bộ hồ sơ đấu giá được công khai cho nhà đầu tư trước ngày đấu giá tối thiểu 20 ngày tại:
 - + Trụ sở chính của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước – Công ty TNHH,



CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường và CTCP Chứng khoán Dầu khí PSI.

+ Các phương tiện thông tin đại chúng: Trên 01 tờ báo Trung Ương (Báo Đầu tư), 01 tờ báo địa phương nơi SCIC có trụ sở chính (Báo Kinh tế & Đô thị) và 01 tờ báo địa phương ở trụ sở chính của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường (Báo Sơn La) trong 03 số liên tiếp.

+ Trang thông tin điện tử (Website) của Tổ chức là đối tượng Công bố thông tin (SCIC, PSI).

VIII. MỤC ĐÍCH CỦA VIỆC CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

Việc chào bán cổ phần CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường do SCIC nắm giữ nằm trong “Kế hoạch sắp xếp lại và Đề án tái cơ cấu lại Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đến hết năm 2025” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 690/QĐ-TTg ngày 17/07/2024.

Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường.

Việc triển khai thực hiện bán đấu giá công khai theo lô đối với toàn bộ 99.600 cổ phần do SCIC sở hữu tại CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường sẽ giúp cho SCIC có thêm nguồn lực tài chính phục vụ cho hoạt động kinh doanh và đầu tư khác của SCIC.

IX. CÁC TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN

1. Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH

Địa chỉ : Tầng 23-24 Tòa nhà Charm Vit, Số 117 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa,
Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 3824 0703

Fax : (84-4) 6278 0136

Website : www.scic.vn

2. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng

CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Địa chỉ : Tổ 8, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La

Điện thoại : 0212.03858868; 0212.3854485

3. Tổ chức thẩm định giá

CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

Trụ sở chính : Số 01 Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Hà Nội.



Điện thoại : (84.24) 3824 1990

Website : www.aasc.com.vn

4. Tổ chức kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, 2024

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN KDG VIỆT NAM

Địa chỉ : Tầng 4 nhà C số 125 phố Hoàng Văn Thái, Phường Phương Liệt, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : 024. 6295 5500

Fax : 024. 6295 5500

Website : www.kdgvietnam.vn

5. Tổ chức tư vấn chuyển nhượng vốn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính : Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3934 3888

Fax : (84-24) 3934 3999

Website : www.psi.vn

6. Tổ chức thực hiện bán đấu giá

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính : Tầng 2 Tòa nhà Hanoitourist, Số 18 Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

Điện thoại : (84-24) 3934 3888

Fax : (84-24) 3934 3999

Website : www.psi.vn

X. BÁO CÁO CỦA CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG VỀ NỘI DUNG THÔNG TIN TRONG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYỂN NHƯỢNG

Bản Công bố thông tin này đã được CTCP Chứng khoán Dầu khí xây dựng một cách hợp lý và cân trọng trên cơ sở các thông tin và tài liệu do CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường cung cấp.

Báo cáo tài chính năm 2023 - 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KDG Việt Nam.

Bản Công bố thông tin chỉ mang tính tham khảo. Chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư nên tham khảo Bản Công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá thông tin về doanh



ng nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Công ty có vốn của doanh nghiệp nhà nước chuyển nhượng, Tổ chức chuyển nhượng vốn, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản công bố thông tin này cho mục đích của mình.

XI. THAY LỜI KẾT

Bản Công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản Công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản Công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đầu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp, Báo cáo thường niên ... cũng như bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch là đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, người nội bộ, giới hạn tỷ lệ sở hữu, được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

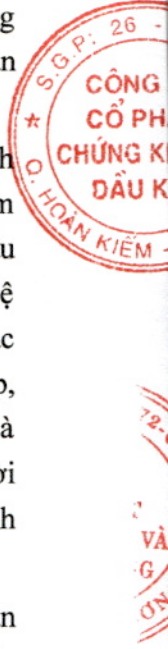
CTCP Chứng khoán Dầu khí và nhân viên của CTCP Chứng khoán Dầu khí (bao gồm cả nhân viên thực hiện Bản Công bố thông tin này) có thể đang sở hữu, mua bán (ngoài đợt chào bán cổ phần của SCIC), thực hiện các dịch vụ môi giới, tư vấn đầu tư, hoặc các dịch vụ khác trong phạm vi pháp luật cho phép liên quan đến cổ phần của CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường cho SCIC, CTCP Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường và các khách hàng khác của CTCP Chứng khoán Dầu khí và các công ty con, công ty liên kết. Nhà đầu tư cần xem xét, đánh giá khả năng mâu thuẫn lợi ích khi sử dụng Bản Công bố thông tin này.

CTCP Chứng khoán Dầu khí và SCIC không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình. Tổ chức có vốn nhà nước được chuyển nhượng, Tổ chức là chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, Tổ chức tư vấn và các công ty con, công ty liên kết, nhân viên của họ không chịu trách nhiệm về việc Nhà đầu tư sử dụng Bản Công bố thông tin này cho mục đích của mình.

Trân trọng cảm ơn.

(Phần này được cố ý để trống)





Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2025

ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN CHUYÊN NHƯỢNG
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC – CÔNG TY TNHH
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



VŨ TRÍ THỨC

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ VỐN NHÀ NƯỚC ĐƯỢC CHUYÊN NHƯỢNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM GIÁM ĐỐC



NGUYỄN THỊ HUYỀN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ
GIÁM ĐỐC CÔNG TY



PHAN QUỲNH NGÀ